

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa BS Đăng Khoa thuộc Công ty cổ phần Bệnh Viện Quốc Tế (Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260630-180018.

Danh sách đăng ký hành nghề số 09/PKĐKĐK ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 41; điều chỉnh thông tin: 01.

2. Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội thuộc Công ty TNHH Y tế Đức Giang - Hà Nội (Địa chỉ: Thôn Mỏ, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260630-180033.

Danh sách đăng ký hành nghề số 10/PKĐKĐG-HN ngày 29/6/2026; Tổng số người hành nghề: 42 người; Bổ sung: 01; Giảm: 01.

3. Phòng khám đa khoa Y học Bắc Giang thuộc Công ty TNHH dịch vụ Y tế Việt An (Địa chỉ: Số 150, đường Xương Giang, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180031.

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/PKĐKYHBG ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 25 người; Bổ sung 03.

4. Phòng khám đa khoa Hiệp Mai thuộc Công ty TNHH dịch vụ y tế Hiệp Mai (Địa chỉ: Số 1-3A Đường Vương Văn Trà, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180029.

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PK-HM ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề: 32; Bổ sung 01; Giảm 01.

5. Bệnh viện Y học cổ truyền LANQ thuộc Công ty cổ phần Y dược LANQ (Địa chỉ: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180043.

Danh sách đăng ký hành nghề số 146/BVLQ ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 61 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin 01.



6. Bệnh viện Ung Bướu Bắc Ninh (Địa chỉ: Đường Phạm Ngọc Thạch, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260701-180042.

Danh sách đăng ký hành nghề số 10/DS-BVUB ngày 30/6/2026; Tổng số người hành nghề: 201 người; điều chỉnh thông tin 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

GIÁM ĐỐC

Tô Thị Mai Hoa

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

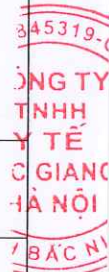
1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội thuộc Công ty TNHH Y tế Đức Giang - Hà Nội
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400845319 cấp thay đổi lần thứ 8, ngày 28/05/2026 nơi cấp Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp- Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 714/BG-GPHĐ ngày 16/03/2026, địa chỉ hoạt động: Thôn Sơn Tiến, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 07h00 đến 17h00 thứ Hai đến Chủ nhật
4. Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thị Trang, số căn cước công dân: 024196006318, trình độ Bác sỹ CKI, điện thoại 0969436879
5. Người chịu trách nhiệm CMKT: Nguyễn Văn Tuy; số căn cước công dân 024074014864; CCHN số: 000079/BG-CCHN ngày 09/11/2012, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Điện thoại: 0915991973
6. Thông tin người lập biểu: Trần Thị Vân, phòng Kế toán - hành chính Điện thoại: 0384210518
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt gồm 12 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Phụ Sản, Nhi, Mắt, Da liễu, Tai- mũi- họng, Răng- hàm- mặt, Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 42; Số người hành nghề bổ sung: 01 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thời hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Văn Tuy	Bác sĩ CKII Nội, (2017), Giấy chứng nhận đào tạo "quản lý và điều trị đái tháo đường" (2019), Giấy chứng nhận "Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp; Các biến chứng của tăng huyết áp, Điện tâm đồ cơ bản" (2012)	000079/BG-CCHN, cấp ngày 09/11/2012	KBCB Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nội, Tăng huyết áp, đái tháo đường	Trưởng phòng khám, Người chịu trách nhiệm chuyên môn	Nội, THA-ĐTĐ	Ngày 01/08/2020	Không	
2	Phan Thị Yến	Bác sĩ CK Nội (2017), CK I Da liễu (2025)	005800/BN-CCHN, cấp ngày 05/11/2021	KBCB chuyên khoa Nội khoa;Bổ sung Khám, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu theo QĐ 487/QĐ-SYT ngày 10/02/2026 của SYT tỉnh Bắc Ninh	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB khám Nội,Da liễu	Trưởng phòng khám Da liễu	Nội, Da liễu	Ngày 01/02/2022	Không	
3	Nguyễn Văn Huân	Bác sỹ CKI Nội, (2012), Giấy chứng nhận "Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp" (2023), Chứng chỉ đào tạo "Điện tâm đồ" (2023), Chứng chỉ "Chẩn đoán, điều trị và quản lý người bệnh đái tháo đường" (2023)	000977/BG-CCHN, cấp ngày 08/08/2013	KBCB Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nội-Tăng huyết áp, đái tháo đường	Không	Nội, THA-ĐTĐ	Ngày 17/05/2025	Không	
4	Trần Thị Minh	Bác sĩ CK Ngoại (1988), CKI Sản (2001)	001770/BG-CCHN cấp ngày 31/10/2013	KBCB hệ Ngoại-Sản	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB CK Ngoại, Sản	Trưởng phòng khám Ngoại	Ngoại, Sản	Ngày 01/02/2019	Không	
5	Mạc Thị Liên	Bác sỹ CKI Sản Phụ khoa (2005), Chứng chỉ Khám và điều trị phụ khoa (2018)	004232/HAG-CCHN, cấp ngày 16/01/2018	KBCBchuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB CK Sản phụ khoa	Trưởng Phòng Khám Phụ Sản	Sản	Ngày 01/10/2021	Không	
6	Phùng Khắc Sơn	Bác sĩ CKI Mắt (1988)	010037/HNO-CCHN, cấp ngày 03/12/2013	KBCBchuyên khoa Mắt	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB CK Mắt	Trưởng phòng khám Mắt	Mắt	Ngày 01/08/2020	Không	



7	Nguyễn Thị Trang	Bác sĩ CKI Răng hàm mặt (2024)	008461/BG-CCHN, cấp ngày 03/06/2022	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK Răng-Hàm-Mặt	Giám đốc Công ty kiểm tra phòng khám Răng - hàm - mặt	Răng hàm mặt	Ngày 01/04/2021	Không	
8	Phan Thị Châu	Bác sĩ Răng hàm mặt (2021)	008971/BG-CCHN, cấp ngày 29/05/2023	KBCB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK Răng-Hàm-Mặt	Không	Răng hàm mặt	Ngày 01/03/2024	Không	
9	Nguyễn Trọng Duy Nam	Bác sĩ CKI YHCT (2020)	002075/HD-CCHN, cấp ngày 22/05/2017	KBCB bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Khám, chữa bệnh bằng Phục hồi chức năng theo QĐ 669/QĐ-SYT ngày 18/11/2022 của SYT tỉnh Hải Dương	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KCBCB Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Trưởng phòng khám Phục hồi chức năng	YHCT, PHCN	Ngày 01/08/2023	Không	
10	Phạm Văn Hình	Bác sĩ CKI YHCT (2004)	001703/BG-CCHN, cấp ngày 25/10/2013	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Trưởng phòng khám Y học cổ truyền	YHCT	Ngày 01/01/2021	Không	
11	Lê Minh Trung	Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)	005247/QB-CCHN cấp ngày 28/06/2023	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 01/09/2023	Không	
12	Nguyễn Thị Mai	Bác sĩ Y học cổ truyền (2020)	037109/HNO-CCHN cấp ngày 06/02/2023	Thực hiện KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 01/09/2023	Không	
13	Đinh Văn Thịnh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2022)	000258/ND-GPHN cấp ngày 28/06/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 01/08/2024	Không	
14	Nguyễn Thị Ninh	Cử nhân kỹ thuật Phục hồi chức năng (2019)	010256/HD-CCHN cấp ngày 12/01/2024	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	Phục hồi chức năng	Ngày 05/06/2025	Không	
15	Nguyễn Đăng Toàn	Y sĩ Y học cổ truyền (2002), Giấy chứng nhận Châm cứu nâng cao (2001)	030705/HNO-CCHN cấp ngày 19/08/2020	Thực hiện KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	YHCT	Ngày 01/01/2022	Không	
16	Đào Văn Đồng	Y sĩ Y học cổ truyền (2018)	007511/BG-CCHN cấp ngày 20/01/2020	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	YHCT	Ngày 01/03/2023	Không	
17	Lê Thị Hạnh	Y sĩ Y học cổ truyền (2018)	007653/BG-CCHN, cấp ngày 25/06/2020	KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	YHCT	Ngày 01/08/2021	Không	
18	Nguyễn Trang Nhung	Y sĩ Y học cổ truyền (2023)	000278/QNI-GPHN, cấp ngày 17/09/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sĩ YHCT	Không	YHCT	Ngày 02/11/2024	Không	

19	Hoàng Văn Thành	Bác sĩ đa khoa, bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh (2019)	006473/NĐ-CCHN, cấp ngày 25/02/2020	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sĩ-Chẩn đoán hình ảnh	Trưởng phòng Chẩn đoán hình ảnh	Siêu âm, Xquang	Ngày 21/08/2024	Không	
20	Đỗ Tiến Vinh	Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh (2022)	006865/BG-CCHN, cấp ngày 29/08/2022	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00_17h00 từ Thứ bảy đến CN hàng tuần	Bác sĩ-Chẩn đoán hình ảnh	Không	Siêu âm, Xquang	Ngày 01/01/2020	07h-17h từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trung tâm y tế các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang	
21	Trần Đức Tuyền	Bác sĩ CK Nội (2002), CKI Chẩn đoán hình ảnh, (2013)	001774/BG-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội-Nhi ngày cấp 31/10/2013, bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Quyết định số 08/QĐ-SYT ngày 05/01/2015	Từ 07h00_17h00 từ Thứ bảy đến CN hàng tuần	Bác sĩ-Chẩn đoán hình ảnh	Không	Siêu âm, Xquang	Ngày 01/12/2023	07h-17h từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện đa khoa Yên Dũng	
22	Phạm Công Hiệp	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh Y học (2021)	009679/HD-CCHN, cấp ngày 14/02/2023	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh-Phòng X-quang	Không	X-quang	Ngày 01/04/2025	Không	
23	Nguyễn Văn Xuân	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học (2022)	009181/BG-CCHN, cấp ngày 22/09/2023	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh-Phòng X-quang	Phó giám đốc Công ty	X-quang	Ngày 01/02/2023	Không	
24	Trần Thị Minh Ngân	Cử nhân xét nghiệm y học (2017)	008383/BG-CCHN, cấp ngày 04/04/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân-Phòng xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 01/04/2022	Không	
25	Phan Thị Thu Hiền	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021)	007286/BG-CCHN, cấp ngày 08/03/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân-Phòng xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 01/02/2019	Không	
26	Ngô Văn Đoàn	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021)	007287/BG-CCHN, cấp ngày 08/03/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Trưởng Phòng xét nghiệm	Trưởng phòng xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 01/02/2019	Không	
27	Phạm Thị Xoan	Y sĩ đa khoa (2011)	007413/BG-CCHN, cấp ngày 30/10/2019	Tham gia sơ cứu, KBCB một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sĩ-Phụ giúp phòng Da liễu	Không	Da liễu	Ngày 01/10/2019	Không	
28	Nguyễn Thị Yên	Điều dưỡng trung cấp (2012)	007954/BG-CCHN, cấp ngày 23/02/2021	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng-Phụ giúp phòng Huyết áp và tiểu đường	Không	Nội	Ngày 01/10/2019	Không	



29	Đỗ Huy Lực	chuyển đổi điều dưỡng (2017), Chứng nhận Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	006081/BG- CCHN cấp ngày 28/03/2017	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT- BYT-BNV	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ phụ giúp Phòng YHCT- PHCN	Không	Phòng PHCN	Ngày 01/11/2020	Không	
30	Hoàng Thị Huyền	Điều dưỡng trung cấp (2015)	007948/BG- CCHN, cấp ngày 03/02/2021	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng phụ giúp Phòng khám Nội	Không	Nội	Ngày 01/03/2019	Không	
31	Lê Văn Nam	Y sỹ đa khoa (2011)	011110/TH- CCHN, cấp ngày 01/03/2016	Điều dưỡng viên	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng- giúp việc phòng Tai-Mũi- Họng	Không	Tai mũi họng	Ngày 01/10/2019	Không	
32	Nguyễn Thị Hương	Điều dưỡng trung cấp (2014)	0004937/BG- CCHN, cấp ngày 28/10/2015	Quy định tại thông tư số 41/2005/QĐ_BNV	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng phụ giúp Phòng khám Nhi	Không	Phòng Sản	Ngày 01/09/2020	Không	
33	Trần Thị Kim Anh	Điều dưỡng đa khoa (2012)	007956/BG- CCHN, cấp ngày 23/02/2021	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng phòng khám Ngoại, Sản	Không	Ngoại	Ngày 01/05/2020	Không	
34	Lê Thị Mai Hồng	Bác sỹ Y học cổ truyền (2020)	039519/HNO- CCHN cấp ngày 16/11/2023	Thực hiện KBCB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 03/09/2025	Không	
35	Hoàng Văn Trường	Bác sỹ đa khoa (2006), Định hướng chuyên khoa Tai mũi họng (2011), Bác sỹ CKI Tai Mũi Họng (2016), Chứng chỉ đào tạo Thăm khám nội soi Tai mũi họng (2016), Chứng chỉ đào tạo Phẫu thuật nội soi mũi xoang (2017)	001820/BG- CCHN cấp ngày 31/10/2013	KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng; KBCB hệ Nội - Nhi	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB CK Tai - Mũi- Họng	Trưởng phòng Tai mũi họng; Trưởng phòng KHTH	Tai mũi họng	Ngày 03/09/2025	Không	
36	Dương Ngọc Diệu	Bác sỹ Y học cổ truyền (2020), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng (2025)	008467/BG- CCHN cấp ngày 07/06/2022	KB, CB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KB, CB bằng Y học cổ truyền	Không	Phòng Y học cổ truyền	Ngày 04/11/2025	Không	
37	Nguyễn Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng(2021),Chứng chỉ Vật lý trị liệu phục hồi chức năng(2023)	000821/BN- GPHN cấp ngày 04/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	Phòng Y học cổ truyền	Ngày 20/11/2025	Không	
38	Phạm Thị Lưu	Bác sỹ đa khoa (2002)	001797/BG- CCHN, cấp ngày 31/10/2013	Khám chữa bệnh hệ Nội -Nhi	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nội, Nhi	Trưởng phòng khám Nhi	Nội, Nhi	Ngày 30/03/2026	Không	

39	Lê Thị Trang	Điều dưỡng cao đẳng (2021)	009303/BG-CCHN, cấp ngày 18/12/2023	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng phụ giúp Phòng YHCT, PHCN	Không	Phòng Y học cổ truyền	Ngày 03/04/2026	Không	
40	Lê Chí Cường	Bác sỹ CK I Nội (2024), Chứng chỉ đào tạo "Điện tâm đồ" (2023), chứng chỉ đào tạo " Hồi sức cấp cứu cơ bản"(2016)	006171/BG-CCHN, cấp ngày 15/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội -Nhi	Từ 07h00_17h00 từ Thứ bảy đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Nội, Nhi	Không	Phòng Nội, Nhi	Ngày 15/04/2026	07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Trạm Y tế Yên Dũng	
41	Bùi Đức Tuấn	Y sỹ (2013), chứng chỉ đào tạo định hướng YHCT (2014)	009602/TB-CCHN, cấp ngày 29/10/2021	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT, PHCN	Ngày 04/06/2026	Không	
42	Lưu Văn Bường	Bác sỹ y học cổ truyền (2025)	002375/HP-GPHN, cấp ngày 15/05/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	Phòng YHCT	Ngày 28/06/2026	Không	Bổ sung người hành nghề
B. SƠ THỜI VIỆC											
1	Phan Thị Hoa	Cử nhân điều dưỡng (2021)	001091/BN-GPHN, cấp ngày 12/01/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng phụ giúp Phòng YHCT-PHCN	Không	YHCT	Ngày 01/07/2026	Không	Nghỉ việc từ 01/07/2026

Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK đa khoa Đức Giang - Hà Nội

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ



BSCKII. NGUYỄN VĂN TUY



NGUYỄN THỊ TRANG

